



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 506 /GM-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 12 năm 2024

GIẤY MỜI

TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Số:
Ngày:
huyện:
Số hồ sơ số:

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức làm việc với UBND huyện Bình Sơn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025; công tác phối hợp giải quyết các vướng mắc trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm.

1. Thành phần:

- Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hoàng Giang, chủ trì;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Nội vụ, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Giao thông, Dân dụng và Công nghiệp tỉnh;
- Mời đại diện Thường trực: Huyện ủy, HĐND huyện Bình Sơn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bình Sơn;
- Tập thể Lãnh đạo UBND huyện Bình Sơn và Trưởng các phòng, ban liên quan (*giao UBND huyện Bình Sơn mời*);
- Phóng viên: Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(KTTH), KTTH, KTN, NC.

2. Thời gian: Bắt đầu vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 24/12/2024 (chiều thứ Ba).

3. Địa điểm: Tại Hội trường UBND huyện Bình Sơn.

4. Chuẩn bị nội dung:

a) Giao UBND huyện Bình Sơn chuẩn bị nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của huyện năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; công tác phối hợp giải quyết các vướng mắc trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nội dung đề xuất, kiến nghị phải nói rõ thuộc trách nhiệm của từng sở, ban, ngành); trực tiếp báo cáo và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để phục vụ buổi làm việc được đảm bảo; báo cáo UBND tỉnh và gửi cho các cơ quan, đơn vị liên quan chậm nhất trong ngày 20/12/2024.

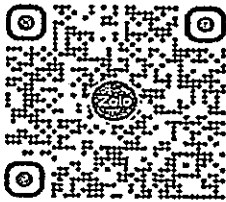
b) Trên cơ sở báo cáo của UBND huyện Bình Sơn, yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương rà soát, nghiên cứu nội dung đề xuất, kiến nghị của huyện Bình Sơn để tham mưu, giải quyết theo quy định, báo cáo UBND tỉnh chậm nhất trước ngày 22/12/2024; đại biểu tham dự họp chủ động nghiên cứu tài liệu để tham gia ý kiến tại cuộc họp khi Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu (tài liệu được gửi sau thời hạn nêu trên qua mã QR CODE bên dưới).

Đề nghị các đại biểu tham dự họp đảm bảo thành phần và thời gian theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thành phần dự họp;
- VPUB: HCQT;
- Lưu: VT, KTTTphap563.

MÃ QR CODE:



**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Quốc Việt

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ
phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024;
rà soát, triển khai chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát;
phối hợp tham gia phát triển KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi
và những khó khăn, vướng mắc hiện nay**
(Báo cáo phục vụ buổi làm việc của Chi tịch UBND tỉnh với huyện Bình Sơn)

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về chuẩn bị các nội dung liên quan đến kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong thời gian qua và những khó khăn, vướng mắc hiện nay, UBND huyện kính báo cáo như sau:

A. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 10/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bình Sơn lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBND huyện Bình Sơn đã ban hành Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025. Đến nay, kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu (thực hiện năm 2024 và ước thực hiện năm 2025) cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	UTH Năm 2024	UTH đến năm 2025 /Giai đoạn 2021-2025	Chỉ tiêu NQĐH (5 năm)	Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu đến năm 2025
1	Tổng giá trị sản xuất	Tỷ đồng	26.127.74	28.603,61	25.000-26.000	Đạt (vượt)
-	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	2.996.74	2.999,8		
-	Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	10.214	10.733,81		
-	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	12.917	14.870		
2	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 2021-2025	%	14.59	9.48	8-9%/năm	Đạt (vượt)
3	Cơ cấu kinh tế	%	100.00	100.00	100.00	Đạt

-	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	11,47	10,49	11-12	
-	Công nghiệp và xây dựng	%	39,09	37,52	37-38	
-	Thương mại - Dịch vụ	%	49,44	51,99	52-53	
4	Bình quân thu nhập đầu người	tr.đồng	57,40	60,00	60-65	Đạt
5	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	1.331,95	Đạt và vượt chỉ tiêu hàng năm	Đạt và vượt chỉ tiêu hàng năm	Đạt (Vượt)
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội (giá hiện hành)	Tỷ đồng	7.412,9	29.645,61	27.000-27.500	Đạt (Vượt)
7	Phần đầu đạt đô thị loại IV	tấn	56/63 tiêu chí	Phần đầu đạt 63/63 tiêu chí	Phần đầu đạt đô thị loại IV	Không Đạt
8	Tỷ lệ che phủ rừng	%	35,58	35,58	35-37	Đạt
9	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới	%	100,00	100,00	90,00	Đạt (vượt)
	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá	%	92,3	92,3	90,00	
	Tỷ lệ Thôn, Tổ dân phố văn hoá	%	92,5	93,33	85-90	
	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	97,00	85,00	85-90	
10	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	57,00	58,00	55,00	Đạt (Vượt)
	- Mầm non	Trường	11,00	12,00	12,00	
	- Tiểu học	Trường	20,00	20,00	19,00	
	- THCS	Trường	22,00	22,00	21,00	
	- THPT	Trường	4,00	4,00	3,00	
11	Tỷ lệ lao động được đào tạo	%	50,00	51,00	50,00	Đạt (vượt)
12	Giải quyết việc làm	Lao động	1.650	8.864	7000-7500	Đạt (vượt)
13	Tỷ lệ hộ nghèo	%	2,06	1,29	<5	Đạt (vượt)
14	Tốc độ tăng dân số tự nhiên	%	0,79	0,79	0,79	Đạt
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	5,9	5,9	6,80	Đạt (vượt)
16	Giữ vững và nâng cao chất lượng số xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân	%	100,00	100,00	100,00	Đạt
18	Diễn tập chiến đấu, khu vực phòng thủ	%	100,00	100,00	100,00	Đạt
19	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng an ninh	%	100,00	95,00	>90	Đạt (vượt)

II. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

1. Về phát triển kinh tế

Tổng giá trị sản xuất năm 2024 ước đạt là 26.127,74 tỷ đồng (đạt 103,51% kế hoạch năm 2024; tăng 14,59% so với cùng kỳ năm trước). Trong đó: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp: 2.996,74 tỷ đồng (đạt 101,68% kế hoạch năm 2024; tăng 1,95% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 11,47%); Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng: 10.214 tỷ đồng (đạt 101,04% kế hoạch năm 2024; tăng 24,49% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 39,09%); Giá trị thương mại - dịch vụ: 12.917 tỷ đồng (đạt 106% kế hoạch năm 2024; tăng 10,81% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 49,44%).

Về cơ cấu các ngành kinh tế năm 2024: Ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 11,47% (Nghị quyết 11-12%); công nghiệp và xây dựng chiếm tỷ trọng 39,09% (Nghị quyết 37-38%); thương mại - dịch vụ chiếm tỷ trọng 49,44% (Nghị quyết 52-53%)

a) Về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại dịch vụ trên địa bàn huyện. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn thuộc nguồn vốn ngân sách huyện giai đoạn 2021-2025 là 981,413 tỷ đồng. Vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 439,214 tỷ đồng (bố trí giai đoạn 2016-2020 là 200,08 tỷ đồng, bố trí khởi công mới 2021-2024 là 239,14 tỷ đồng). Bình quân vốn đầu tư công thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2021-2024 bố trí là 109,8035 tỷ đồng/năm tăng 22,49% so với năm 2020.

b) Về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 theo hướng nâng cao giá trị, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

- Về nhiệm vụ xây dựng huyện Nông thôn mới, đến nay đã thực hiện đạt được 03/05 yêu cầu huyện nông thôn mới (21/21 xã đạt chuẩn Nông thôn mới; đạt 03/21 xã đạt Nông thôn mới nâng cao (hơn 10%); thị trấn Châu Ổ đã đạt chuẩn tiêu chí đô thị văn minh); còn 02 yêu cầu đang thực hiện, trong đó đã đạt 3/9 tiêu chí huyện Nông thôn mới (đạt 29/36 chỉ tiêu) và sau khi hoàn thành 09/09 tiêu chí sẽ lấy ý kiến nhân dân để hoàn thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới trong năm 2024 (dự kiến đầu quý II/2025 gửi hồ sơ).

- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác chủ động trong phòng, ngừa và khắc phục kịp thời hậu quả do thiên tai gây ra hằng năm.

c) Về nhiệm vụ phát triển đô thị

Thực hiện mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, hạ tầng đô thị phải được đầu tư, xây dựng, nâng cấp đáp ứng các tiêu chí đô thị loại IV; UBND huyện chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ để phục vụ phát triển đô thị, xây dựng thị xã Bình

Son. Đến nay, hiện trạng tự đánh giá các tiêu chuẩn của tiêu chí đô thị Bình Sơn đã đạt 55/63 tiêu chuẩn đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV (theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội), với điểm số là 78,51/100 điểm (tối thiểu 75/100 điểm là đạt). Hiện nay, còn lại 08/63 tiêu chuẩn chưa đạt gồm: (1) Mật độ dân số toàn đô thị; (2) Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng; (3) Tỷ lệ khu ở, ngõ xóm được chiếu sáng; (4) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; (5) Nhà tang lễ; (6) Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng; (7) Quy chế quản lý kiến trúc đô thị; (8) Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị.

d) Phát triển kết cấu hạ tầng

Hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện ngày càng được quan tâm đầu tư xây dựng và thường xuyên được sửa chữa đáp ứng nhu cầu đi lại và vận tải thuận lợi, an toàn.

- UBND huyện chỉ đạo tổ chức triển khai việc sửa chữa các tuyến đường huyện bị hư hỏng bằng nguồn vốn khác phục hậu quả thiên tai do tình hỗ trợ và vốn sự nghiệp giao thông hằng năm từ ngân sách huyện với tổng kinh phí 41,93 tỷ đồng nhằm đảm bảo cho việc đi lại của Nhân dân được thuận lợi, an toàn.

đ) Về quản lý tài nguyên, môi trường

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện chặt chẽ theo quy định.

Công tác quản lý nhà nước, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường được tăng cường, ô nhiễm môi trường từng bước được cải thiện. Cải thiện chất lượng môi trường sống, cung cấp nước sạch và dịch vụ vệ sinh môi trường cho người dân. Đến năm 2024, tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý hợp vệ sinh ước đạt 100%; tỷ lệ các xã, thị trấn được thu gom rác thải đạt 100%; Tỷ lệ xử lý chất thải rắn được thu gom, xử lý ước đạt 84%, tỷ lệ chất thải rắn công nghiệp được xử lý ước đạt 89%.

e) Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách trên địa bàn qua các năm cơ bản đạt chỉ tiêu dự toán giao, tuy nhiên nguồn thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp không đạt, nhất là nguồn thu tiền sử dụng đất. Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong 05 năm 2021-2025 ước đạt 4.931,71/3.956,65 tỷ đồng, đạt 124,64% kế hoạch dự toán giao.

Điều hành chi ngân sách tiết kiệm, chặt chẽ, hiệu quả. Thực hiện cân đối, sắp xếp dự toán để đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo đúng hướng dẫn của các cấp. Tổng chi ngân sách huyện giai đoạn 2021-2025 là 5.604,15/4.419,03 tỷ đồng, đạt 126,81% kế hoạch giao; thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả chế độ tự chủ về biên chế và quản lý chi hành chính, góp phần tích cực vào việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Về phát triển Văn hóa - Xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Chất lượng giáo dục không ngừng được nâng lên; Công tác giáo dục phát triển toàn diện về năng lực, phẩm chất và kỹ năng cho học sinh; giữ vững và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; xoá mù giữ mức độ 2.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đã được cải thiện, trình độ chuyên môn và trình độ chính trị của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên phần lớn đã đáp ứng được với yêu cầu đổi mới hiện nay theo chương trình GDPT 2018; Cơ sở vật chất, hệ thống trường, lớp theo hướng kiên cố hoá, hiện đại, từng bước đáp ứng theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia ước thực hiện đến năm 2024: 57/71 trường; Đến năm 2025 có 58/71 trường (Nghị quyết đến năm 2025: 55/68 trường). Trong đó: Mầm non 12/22 trường, đạt tỷ lệ 54,55% (Nghị quyết 12/22 trường, tỷ lệ 54,55%); Tiểu học có 20/22 trường, tỷ lệ 90,91% (Nghị quyết 19/19 trường, tỷ lệ 100%); THCS có 22/23 trường, tỷ lệ 95,65% (Nghị quyết 21/23 trường, tỷ lệ 91,3%); THPT 04/04 trường, tỷ lệ 100% (Nghị quyết 03/04 trường, tỷ lệ 75%). So với năm 2020, tăng 10 trường (Mầm non 05 trường, Tiểu học 02 trường, THCS có 02 trường, THPT 01 trường).

b) Lao động, thương binh và xã hội

Thực hiện tốt công tác chăm sóc các đối tượng chính sách, người có công, công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm đúng mức; Quan tâm tổ chức tu sửa, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ ở các địa phương; Thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng kịp thời, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng yếu thế được tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản, giúp họ vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

Công tác giải quyết việc làm cũng được huyện quan tâm thực hiện. Tổng số lao động được giải quyết việc làm từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2025 dự kiến đạt 8.864 người, đạt chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (từ 7.000-7.500 người). Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước thực hiện đến năm 2024 đạt 50%; đến năm 2025 đạt 51% (Nghị quyết đến năm 2025: 50%), tăng 5% so với năm 2020 (46%). Trong đó: Tỷ lệ qua đào tạo có chứng chỉ đạt 33- 34%.

Triển khai thực hiện tốt chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, đến cuối năm 2024 còn 2,06%; đến cuối năm 2025 là 1,29% (Nghị quyết đến năm 2025 dưới 5%).

c) Văn hóa, thông tin, truyền thông và thể thao

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa thông tin và thể thao ngày càng được tăng cường; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin và truyền thông được đẩy mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương và nhu cầu thông tin của nhân dân trong huyện; Các thiết chế văn hoá, thể dục, thể thao ở cơ sở từng bước được đầu tư xây dựng; Các di tích lịch sử văn hóa, giá trị văn

hóa truyền thống được bảo tồn. Đến nay trên địa bàn huyện có 04 Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia; 18 Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay huyện đã đầu tư, nâng cấp, trùng tu 18 lượt các di tích cấp Quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn huyện với tổng kinh phí 16,769,861 triệu đồng

Phong trào sinh hoạt văn hóa văn nghệ ở cơ sở diễn ra sôi nổi, tổ chức nhiều hội thi, hội diễn nghệ thuật đậm nét văn hóa truyền thống của dân tộc. Hoạt động du lịch có bước chuyển biến đáng kể; tập trung quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, đầu tư và khai thác khu du lịch tại các địa danh trên địa bàn huyện. Hoạt động thể dục thể thao diễn ra sôi nổi từ huyện đến cơ sở.

d) Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được tăng cường, phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm được chú trọng; Các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được triển khai thường xuyên và có hiệu quả; Triển khai tốt các hoạt động, chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; phòng chống sốt rét, tiêm chủng vắc xin định kỳ, phòng chống lao, phòng chống dịch bệnh ở người. Toàn huyện có 22/22 xã, thị trấn đạt chuẩn của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; đội ngũ cán bộ y tế tăng về số lượng và chất lượng; bình quân đạt 2,63 bác sĩ/vạn dân (*Kế hoạch đến năm 2025: 3,03 bác sĩ/vạn dân*); Tỷ lệ giới tính trẻ em mới sinh 120,46 bé trai/100 bé gái (*Kế hoạch đến năm 2025: 115 bé trai/100 bé gái*); Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,79% (*đạt 100% kế hoạch*); Tuổi thọ trung bình: 74 tuổi (*Kế hoạch đến năm 2025: 74 tuổi*).

3. Về lĩnh vực nội chính, quốc phòng, an ninh

a) Công tác thanh tra

Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra ngày càng tăng cường và đi vào nề nếp. Kết quả, từ năm 2021 đến nay đã tiến hành 19 cuộc tại 24 đơn vị (*trong đó, có 07 cuộc tiến hành đột xuất, 12 cuộc tiến hành theo kế hoạch*), ban hành 18 kết luận, qua thanh tra, đã kiến nghị thu 794.900.000 đồng, kiến nghị thu hồi diện tích đất 5,795 ha; chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn để tiếp tục làm rõ các sai phạm đã phát hiện qua thanh tra 3 vụ/8 đối tượng và kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với 09 tổ chức và 57 cá nhân có liên quan; Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện trong kỳ báo cáo 327 đơn/333 vụ, đạt 98,19% (*Kế hoạch giao hằng năm đạt 85% trở lên*).

b) Công tác Nội vụ

Thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định; công tác tuyển dụng, điều động, chuyển chuyên, hợp đồng đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời đáp ứng nhu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị; Thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế, giai đoạn 2018 - 2021, đã thực hiện tinh giản biên chế cho 189 trường hợp; từ năm

2022-2024, đã thực hiện tinh giản biên chế cho 94 trường hợp; thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; Ban hành Kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức được 120 trường hợp.

Kết quả đánh giá công tác cải cách hành chính của huyện Bình Sơn: Năm 2021: đạt vị thứ 13/13 huyện, thành phố; năm 2022: đạt vị thứ 02/13 huyện, thành phố; năm 2023: đạt vị thứ 06/13 huyện, thành phố.

c) Công tác Tư pháp

Triển khai công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn huyện Bình Sơn; Kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện trong những năm tiếp theo.

d) Quốc phòng, an ninh

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng - an ninh với kinh tế, xây dựng khu vực phòng thủ của huyện ngày càng vững chắc. Nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, đấu tranh phòng, chống có hiệu quả âm mưu "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Hàng năm hoàn thành tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, huy động lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên tham gia tập huấn, huấn luyện, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; Bồi dưỡng KTQPAN cho đối tượng 2, đối tượng 3, đối tượng 4 đạt 100%. Hoàn thành nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện (*đạt loại giỏi*) và diễn tập chiến đấu 22 xã, thị trấn trong khu vực phòng thủ, đạt 100% kế hoạch, 100% đạt kết quả khá, giỏi. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự về an toàn giao thông; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy; phòng chống mua bán người. Tổ chức Hội nghị giáp ranh giữa huyện Bình Sơn với huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

III. Đánh giá chung:

1. Những kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện, cùng với sự quyết tâm của toàn Đảng bộ huyện, huyện Bình Sơn đã triển khai đồng bộ các giải pháp, do đó qua 04 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVII đã đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa, nhiều chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết đạt hoặc vượt, tạo tiền đề quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian đến, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVII đề ra, đưa kinh tế của huyện tiếp tục phát triển khá. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, chính trị -

xã hội ổn định. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng lên. Công tác cải cách hành chính được triển khai tích cực; thường xuyên quan tâm giải quyết những kiến nghị, bức xúc chính đáng của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền các cấp.

2. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân

- Xây dựng phát triển đô thị còn chậm, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu còn gặp nhiều khó khăn, mục tiêu định hướng đạt tiêu chí đô thị loại IV khó đạt chỉ tiêu đề ra do nguồn lực của huyện còn hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu.

- Tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án còn chậm do việc xác định giá đất gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, việc xây dựng các khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng chưa kịp thời, nhiều dự án chưa có đất tái định cư để cấp cho dân; tình trạng vi phạm pháp luật lĩnh vực đất đai còn xảy ra nhiều, chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu đất đai để phục vụ cho quản lý điều hành và phát triển kinh tế.

- Công tác quản lý khoáng sản tại một số địa phương còn phát sinh phức tạp, nhất là trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất; tình trạng đổ vật liệu thừa diễn ra nhiều nơi do không có nơi lưu chứa được phép; tình trạng người dân phản ánh vấn đề ô nhiễm môi trường tại một số nhà máy ngày càng tăng; một số vấn đề bức xúc của xã hội chưa được giải quyết kịp thời, nhất là chính sách đất đai, nhà ở và đất ở của người dân nông thôn, chính sách giải quyết việc làm cho người bị thu hồi đất.

- Kinh tế tuy phát triển nhưng chưa đi vào chiều sâu, chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của huyện. Việc huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách còn nhiều khó khăn, nhất là kêu gọi đầu tư tại các cụm Công nghiệp ngoài Khu kinh tế Dung Quất; hạ tầng thương mại dịch vụ thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch được giao, nhưng từ năm 2022 đến nay thu ngân sách huyện hưởng phần thu tiền sử dụng đất không đạt ảnh hưởng đến các nhiệm vụ chi của huyện nhất là chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn thu tiền sử dụng đất.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng chưa thật sự đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng cụm công nghiệp, các trục đường chính, hệ thống thoát nước, vỉa hè, cây xanh còn ít được đầu tư để góp phần đạt tiêu chí đô thị loại IV. Hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho thu hút đầu tư phát triển du lịch chưa được đầu tư đồng bộ, còn thiếu các điểm vui chơi, giải trí có quy mô lớn.

- Chất lượng giáo dục vẫn còn những mặt hạn chế nhất định; cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy và học một số nơi chưa đảm bảo; công tác xã hội hóa giáo dục thực hiện còn chậm. Các trường học còn thiếu biên chế giáo viên để thực hiện đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cải hành chính ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức. Công tác tham mưu thực hiện một số nhiệm vụ chưa đảm bảo tiến độ và chất lượng yêu cầu.

- Số lượng biên chế các cơ quan hành chính cấp huyện quá ít, khối lượng công việc lại quá nhiều, nên chất lượng thực hiện nhiệm vụ chưa cao, chưa đáp ứng nhu cầu đề ra; Bên cạnh đó, trình độ năng lực và ý thức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

B. Thực hiện việc rà soát, triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát

Kết quả rà soát, trên địa bàn huyện có tổng số 676 nhà ở cần phải hỗ trợ, với tổng kinh phí 28,67 tỷ đồng, gồm: Nhà ở của người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ 419 nhà, số tiền là 17.670 triệu đồng (trong đó: xây mới 170 nhà, số tiền 10.200 triệu đồng và sửa chữa 249 nhà, số tiền 7.470 triệu đồng) và Nhà tạm, nhà dột nát của người dân khó khăn về nhà ở 257 nhà, số tiền 12.000 triệu đồng (trong đó: xây mới là 143 nhà, số tiền 8.580 triệu đồng và sửa chữa là 114 nhà, số tiền 3.420 triệu đồng). Để triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra, kính đề nghị UBND tỉnh:

- Quan tâm phân bổ và hỗ trợ thêm nguồn vốn từ Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo hộ, cận nghèo cho huyện Bình Sơn để cùng với nguồn vận động của địa phương trong thời gian đến để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo Kế hoạch đề ra.

- Sớm phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ để tạo điều kiện thuận lợi cho huyện triển khai thực hiện.

C. Công tác phối hợp phát triển Khu Kinh tế Dung Quất

1. Công tác phối hợp trong quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển cơ sở hạ tầng

Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi trong việc lập quy hoạch các đồ án phân khu trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất cũng như các đồ án quy hoạch xây dựng chung của các xã nằm trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, cụ thể: Tham gia góp ý các Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng các phân khu thuộc Khu kinh tế Dung Quất; lấy ý kiến cộng đồng dân cư nhiệm vụ quy hoạch phân khu tại Khu kinh tế Dung Quất; lấy ý kiến của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi đối với các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất trước khi phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; nhằm mục đích sự đồng bộ gửi các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết.

2. Công tác quản lý đất đai, xây dựng, môi trường

Chỉ đạo và phối hợp kịp thời với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường. Từ đầu năm đến nay, đã ban hành 35 vụ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (*trong đó ban hành 29 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; 02 Quyết định buộc khắc phục hậu quả; Có 04 vụ tái phạm, chuyển hồ sơ quan cơ quan công an*); thực hiện cưỡng chế đối với 01 trường hợp, 02 trường hợp chấp hành tự tháo dỡ; ban hành 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và tài nguyên nước với tổng số tiền xử phạt 150.000.000 đồng, truy thu số tiền 278.188.500 đồng. Ngoài ra, phối hợp kiểm tra vị trí đồ thái có liên quan đến đất đá dư thừa từ khu liên hợp sản xuất gang thép Hoà Phát; kiểm tra các vị trí khu vực liên quan đến đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản trong khu vực dự án để phục vụ thi công xây dựng dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi,...

3. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án

Từ đầu năm đến nay, đã phê duyệt 10 Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB tại 06 công trình, dự án; với tổng diện tích đất thu hồi 8,38 ha và diện tích đất hỗ trợ (không thu hồi đất) 0,64 ha; 167 hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng; tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ 15,51 tỷ đồng; Thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tại các Phương án đã được phê duyệt của các dự án và chi trả trước tiền bồi thường đối với các dự án của Công ty Cổ phần thép Hoà Phát Dung Quất để GPMB, tổng số tiền chi trả 229,85 tỷ đồng.

4. Công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất

Phối hợp nắm bắt kịp thời thông tin dư luận, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, giải quyết kiến nghị, bức xúc của người dân. Kịp thời đề xuất, kiến nghị khắc phục tuyến đường hư hỏng, xuống cấp, thường xuyên gây tai nạn giao thông và bụi gây ô nhiễm môi trường nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn giao thông.

5. Giải quyết phản ánh, kiến nghị của nhân dân, an sinh xã hội

Thường xuyên theo dõi, cập nhật và phối hợp giải quyết khá kịp thời, trọng tâm là các kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc triển khai các dự án; đánh giá tác động môi trường, ngập úng trên địa bàn; cơ chế, chính sách bồi thường, tái định cư;... Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện xuyên suốt, có trọng điểm, kịp thời, hướng đến các đối tượng yếu thế, chịu tác động trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

D. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến:

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện khóa XXVII; Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ thuộc chương trình công tác năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện; Tập trung đẩy mạnh công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường

thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện; Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

2. Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển huyện Bình Sơn trở thành thị xã trong thời gian đến; Tiếp tục công tác Lập chương trình phát triển đô thị huyện Bình Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Tập trung hoàn thành công tác lập Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 trung tâm đô thị Châu Ổ và vùng phụ cận; thực hiện các quy hoạch chi tiết đã được giao nhiệm vụ khi đủ điều kiện triển khai.

4. Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trên địa bàn huyện, đặc biệt là đối với dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh; Dự án Trung tâm Khí điện Miền Trung; Các dự án liên quan Công ty Cổ phần thép Hoà Phát Dung Quất và các dự án do UBND huyện, Ban quản lý dự án ĐTXD huyện làm chủ đầu tư.

5. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn thuộc 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia. Đặc biệt, là tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ Huyện Nông thôn mới; Chú trọng công tác chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Triển khai đạt hiệu quả các chương trình Khuyến nông, Khuyến công.

6. Chỉ đạo quyết liệt các biện pháp chống thất thu đảm bảo thu ngân sách đạt và vượt so với dự toán; Tổ chức điều hành chi ngân sách hiệu quả, đảm bảo đúng quy định.

7. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công công trình; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn.

8. Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến khai thác tài nguyên khoáng sản, đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn huyện; Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt và vượt chỉ tiêu; chỉ đạo giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo theo quy định. Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

9. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin; tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm 2025; Tổ chức các hoạt động văn hoá thể dục thể thao đảm bảo theo mục đích, yêu cầu đề ra; Thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch năm 2025; Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giảng dạy năm học 2024-2025.

10. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tăng mức độ hài lòng của người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã.

11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách an sinh xã hội; Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường tuyên truyền thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đạt kết quả cao; tuyên truyền,

phòng, chống tai nạn đuối nước cho người lớn và trẻ em nhất là vào mùa mưa lũ; cấm biển báo tại các thủy vực nguy hiểm nguy cơ cao.

12. Thực hiện công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội có hiệu quả; Thực hiện công tác giao quân năm 2025; Thực hiện hoàn thành có hiệu quả các chỉ tiêu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được giao.

E. Một số đề xuất kiến nghị

I. Nhóm kiến nghị liên quan đến hỗ trợ kinh phí

*** Hỗ trợ kinh phí xây dựng kè chống sạt lở các xã dọc sông Trà Bồng:**

Sông Trà Bồng chảy qua địa bàn huyện với tổng chiều dài khoảng 25 km, hàng năm khi đến mùa mưa, bão nguy cơ sạt lở bờ sông, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất của người dân. Những năm gần đây được sự quan tâm của các cấp, một số đoạn bờ sông Trà Bồng bị sạt lở đã từng bước được đầu tư xây dựng kè kiên cố, giúp người dân an tâm sinh sống và sản xuất. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều đoạn bờ sông có nguy cơ sạt lở rất cao, cử tri đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được đầu tư kiên cố, cụ thể: (1) Hỗ trợ kinh phí nạo vét thượng lưu Đập ngăn mặn Trà Bồng, khoảng 1.200 triệu đồng (*UBND tỉnh đã thống nhất giao UBND huyện Bình Sơn triển khai thực hiện nhưng chưa có kinh phí*); (2) Đầu tư Kè chống sạt lở sông Trà Bồng đoạn qua thôn Thạch An, xã Bình Mỹ khoảng 300m, khoảng 20.000 triệu đồng; (3) Đầu tư Đê Gò Hường, thôn Tiên Đào, xã Bình Trung (đoạn còn lại) 550m, chưa được kiên cố còn bằng đất, nguy cơ sạt lở cao, kinh phí khoảng 10.000 triệu đồng; (4) Đầu tư kè chống sạt lở sông Trà Bồng đoạn qua thôn Mỹ Huệ 3, xã Bình Dương khoảng 20.000 triệu đồng (*UBND huyện Bình Sơn đã có Tờ trình số 322/TTr-UBND ngày 19/12/2024*)

*** Hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp một số hồ đập thủy lợi:**

Một số hồ đập trên địa bàn huyện Bình Sơn đang bị xuống cấp, không đảm bảo an toàn cho việc vận hành, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân cần sớm được quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư, nâng cấp, sửa chữa với tổng kinh phí khoảng 35.000 triệu đồng. Trong đó: Hồ Hòa Hải, xã Bình Hòa khoảng 7.000 triệu đồng; Hồ Phụng Hoàng, xã Bình Tân Phú khoảng 13.000 triệu đồng và Hồ Phước Tích, xã Bình Mỹ khoảng 15.000 triệu đồng (*UBND huyện đã có Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 15/9/2024 gửi Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Tài chính*).

*** Bố trí kế hoạch vốn để hoàn ứng vốn ứng trước dự toán ngân sách năm của dự án Khu dân cư Tây Bắc Vạn Tường (mở rộng)**

UBND huyện Bình Sơn đã có Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 09/7/2020 và Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 25/11/2023 về việc xin bố trí kế hoạch vốn để hoàn ứng vốn ứng trước dự toán ngân sách năm sau với số tiền là 6.641,291 triệu đồng. Tuy nhiên, đến nay UBND tỉnh chỉ mới bố trí kế hoạch vốn 3.423,166 triệu đồng. Kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét bố trí từ ngân sách tỉnh 3.218,125 triệu đồng để hoàn ứng vốn ứng trước dự toán ngân sách năm sau của dự án Khu dân cư Tây Bắc Vạn Tường (mở rộng).

*** *Bố trí kế hoạch vốn trả nợ các dự án hoàn thành thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020***

Thực hiện Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ khởi công mới trong năm 2020 tại Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 25/9/2019; đồng thời bố trí kế hoạch vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2020 tại Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh năm 2021 thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới. Trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 03/8/2022, UBND tỉnh đã bố trí trả nợ giai đoạn 2016-2020 là 140 tỷ đồng (*trong đó có các danh mục đã được giao kế hoạch vốn tại Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 31/12/2020*), tuy nhiên đến nay chưa bố trí đủ theo tỷ lệ cơ cấu nguồn vốn theo quy định.

Nội dung này, UBND huyện Bình Sơn đã nhiều lần báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời ngày 12/7/2024 UBND huyện Bình Sơn có Tờ trình số 160/TTr-UBND về việc bố trí kế hoạch vốn trả nợ các dự án hoàn thành thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 với tổng số tiền 4.737,324 triệu đồng.

Kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tham mưu bố trí kế hoạch vốn còn thiếu thuộc cơ cấu nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 để trả nợ cho công trình.

*** *Hỗ trợ kinh phí khẩn cấp*** để thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Cầu Thòi, xã Bình Nguyên với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 14,5 tỷ đồng (*Tờ trình số 320 /TTr-UBND ngày 17/12/2024 của UBND huyện Bình Sơn*).

*** *Hỗ trợ kinh phí*** để thực hiện, sửa chữa nâng cấp các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện (dự kiến 100 tỷ đồng theo kết luận của Thường trực Tỉnh uỷ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện uỷ Bình Sơn đầu năm 2024) tại trình số 280/TTr-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện Bình Sơn.

*** *Hỗ trợ kinh phí*** từ hoạt động khuyến công cấp tỉnh, cấp quốc gia để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng cụm công nghiệp Bình Long 1 (25ha); hỗ trợ đầu tư hạ tầng thương mại nông thôn đối với địa bàn khó khăn không thể thực hiện xã hội hóa; Thống nhất chủ trương kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN Bình Long 2 đối với diện tích 50ha đã có quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, đã đề xuất tích hợp với quy hoạch tỉnh, nhằm phát huy hiệu quả từ việc huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng, giảm áp lực ngân sách đầu tư và nâng cao hiệu quả quản lý CCN trên địa bàn huyện theo chủ trương chung của Chính phủ.

*** *Đề nghị*** UBND tỉnh chỉ đạo sở, ban ngành liên quan tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án và hướng dẫn Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Quốc Bảo thực hiện các bước theo đúng các quy định của pháp luật để tạo điều kiện cho

doanh nghiệp thực hiện đầu tư xây dựng chợ Liên Trì, đồng thời tạo điều kiện cho xã Bình Hiệp có chợ phục vụ nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của Nhân dân (UBND huyện đã có Công văn số 3189/UBND ngày 24/9/2024 gửi UBND tỉnh).

* Tiếp tục quan tâm hỗ trợ hoàn thành Quy hoạch chung đô thị Bình Sơn để hoàn chỉnh hồ sơ trình thẩm định đạt tiêu chí huyện nông thôn mới và xây dựng đô thị Bình Sơn; giải quyết vấn đề tài sản công trong Cụm CN Bình Long; đầu tư xây dựng Trung tâm chính trị - hành chính huyện.

* Đầu tư, nâng cấp các Nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn huyện (*trừ các Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Trì, Bình Chánh đã được đầu tư*) được phê duyệt tại Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sửa chữa, nâng cấp và nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 -2025.

II. Nhóm kiến nghị liên quan đến Khu kinh tế Dung Quất

*** Đề nghị quy hoạch vị trí lưu chứa vật liệu dư thừa trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất**

Hiện nay, nhiều dự án lớn được triển khai thực hiện trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất làm phát sinh vật liệu dư thừa nhưng không có vị trí lưu chứa, gây khó khăn trong công tác quản lý. Kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tham mưu UBND tỉnh chọn vị trí lưu chứa vật liệu dư thừa nhằm hỗ trợ tốt hơn nữa công tác quản lý nhà nước, tái sử dụng nguồn vật liệu này, tăng nguồn thu ngân sách; qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khi đầu tư dự án tại Khu kinh tế Dung Quất trong giai đoạn 2026 – 2030.

* Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đầu tư vào tỉnh, huyện, nhất là đầu tư vào các công trình, dự án trọng điểm thuộc các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh như: Công nghiệp, Du lịch, kinh tế biển, kinh doanh bất động sản... để phát huy hiệu quả tiềm năng, thúc đẩy huyện phát triển công nghiệp, dịch vụ, thương mại nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng.

* Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí vốn đầu tư nâng cấp hạ tầng tại Khu kinh tế Dung Quất, nhất là hạ tầng giao thông, thoát nước, đầu tư các Khu dân cư phục vụ cho các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Dung Quất giai đoạn 2026-2030.

III. Nhóm kiến nghị liên quan đến nhân lực

*** Đề nghị bổ sung biên chế cho các Phòng chuyên môn cấp huyện**

Bình Sơn là huyện đồng bằng nằm ở phía Bắc của tỉnh Quảng Ngãi với tổng diện tích tự nhiên khoảng 46.685,25 ha. Toàn huyện có 21 xã và 01 thị trấn; trên địa bàn huyện có Khu kinh tế Dung Quất là Khu kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Do đó, khối lượng công việc và nhiệm vụ phát sinh cao, đòi hỏi thời gian và chất lượng tham mưu kịp thời, đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo, tuy nhiên số lượng biên chế công chức tại các phòng chuyên

môn quá ít, 01 công chức phải đảm nhiệm nhiều công việc, nên về chất lượng và tính kịp thời trong công tác tham mưu còn nhiều hạn chế. Do đó, đề nghị UBND tỉnh quan tâm bổ sung biên chế cho các phòng chuyên môn cấp huyện.

IV. Kiến nghị liên quan đến cơ chế, chính sách

- UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù về phân bổ, phân cấp tỷ lệ thụ hưởng nguồn thu từ các doanh nghiệp (như: nguồn đấu giá đất, nguồn thu từ Công ty Cổ phần thép Hòa Phát và Nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất...từ năm 2025 và những năm đến) để thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển huyện Bình Sơn trở thành thị xã trực thuộc tỉnh, đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX đề ra.

- UBND tỉnh xem xét ban hành cơ chế hỗ trợ nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phối hợp phát triển Khu Khu kinh tế Dung Quất: điều chỉnh tỷ lệ các nguồn đầu tư phân cấp và các nguồn thường xuyên đặc thù cho huyện Bình Sơn; kiến nghị HĐND tỉnh xem xét bổ sung Nghị quyết 29/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về nguyên tắc phân bổ dự toán chi hàng năm đối với huyện Bình Sơn.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công thương hướng dẫn chi tiết đối với việc xây dựng Quy chế, Phương án cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong Cụm Công nghiệp để Ban Quản lý Cụm Công nghiệp và Đô thị huyện Bình Sơn có cơ sở triển khai thực hiện.

UBND huyện Bình Sơn kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND: C, PCVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Trân

